

Số: 16/KHCL-KT

Quận 3, ngày 20 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THCS KIẾN THIẾT GIAI ĐOẠN 2016-2021
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ các năm học trước và tình hình thực tế về đội ngũ CB, GV, NV, cơ sở vật chất và học sinh, trường THCS Kiến Thiết, Quận 3 xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển giai đoạn 2016-2021 và tầm nhìn đến năm 2025 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

1. Tóm tắt về lịch sử nhà trường

Trường THCS Kiến Thiết có nguồn gốc là trường tư thực có tên gọi là Trường Kiến Thiết bậc Tiểu học và Trung học theo giấy phép hợp thức hóa số 13.825-GD/TTH/TR ngày 06 tháng 11 năm 1958 của Bộ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục.

Trường THCS Kiến Thiết được chuyển tên thành Trường THCS Bán công Kiến Thiết theo Quyết định số 40/QĐ-UB ngày 11 tháng 10 năm 2001 của UBND Quận 3.

Đến nay Trường có tên gọi là THCS Kiến Thiết theo Quyết định số 59/QĐ-UB ngày 11 tháng 06 năm 2007 của UBND Quận 3 về cho phép chuyển Trường THCS Bán công Kiến Thiết thành Trường THCS Kiến Thiết trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 3.

Trong các năm qua, trường đã tập trung tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao ý thức dạy tốt, học tốt, ý thức trách nhiệm nâng cao năng lực quản lý và tích cực đổi mới phương pháp để đáp ứng yêu cầu của ngành. Xây dựng môi trường sư phạm “Thầy cô gương mẫu, học sinh chăm ngoan” tập trung giáo dục đạo đức và nếp sống cho giáo viên và học sinh, tạo sự ổn định và phát huy những thế mạnh trong nền nếp dạy học của trường.

Những đóng góp của nhà trường đối với xã hội và đối với Ngành Giáo dục đã củng cố và làm gia tăng niềm tin của CMHS và nhân dân ngày càng cao. Với những phấn đấu và nỗ lực của tập thể, trường đã được Bằng khen Thủ Tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ GD&ĐT, Cờ thi đua Xuất sắc và nhiều Bằng khen Tập thể Lao động Xuất sắc của UBND Thành phố.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2016 - 2020 kế thừa phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2011 - 2015, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Kiến Thiết là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông.

Xây dựng và phát triển kế hoạch chiến lược của trường THCS Kiến Thiết và tầm nhìn những năm tiếp theo nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới của nền kinh tế xã hội.

2. Những căn cứ cơ sở pháp lý để xây dựng chiến lược phát triển của trường trong giai đoạn 2016 –2020:

Thông tư số: 13/2012/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư số: 47/2012/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia.

Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT quy định Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

Thông tư 30/2009/TT-BGDĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên trung học, giáo viên trung học phổ thông.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp Hành Trung Ương “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết Đảng bộ Quận 3 lần thứ XI giai đoạn 2015-2020.

Căn cứ chỉ thị nhiệm vụ của Bộ GD&ĐT; căn cứ phương hướng nhiệm vụ của Sở GD&ĐT; Căn cứ quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của Ủy ban Nhân dân TP. HCM về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2016-2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn TP. HCM

Căn cứ kế hoạch số 395/KH-GDĐT ngày 01/9/2016 của Phòng GD&ĐT Quận 3 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2016-2017.

3. Đặc điểm tình hình:

3.1.Môi trường bên trong (Giáo viên, Cán bộ quản lý, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,...)

– Số liệu cụ thể:

+ Tổng số: 59 cán bộ giáo viên, nhân viên, trong đó: 03 CBQL; 46 giáo viên và 10 nhân viên. Trong biên chế: 47; Hợp đồng: 02 (01 GV; 01 NV).

- + Nhà trường có 1 chi bộ Đảng với 16 đảng viên; công đoàn: 57 công đoàn viên; Chi đoàn thanh niên: 19 đoàn viên, Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh: 947 đội viên.
- + Trường có 05 tổ Chuyên môn và 01 Tổ Hành chính.
- + Tổng số phòng học: 30 - Tổng số lớp: 25

3.2.Đội ngũ cán bộ giáo viên:

Cán bộ quản lý: 03 (Hiệu trưởng: 1; Phó Hiệu trưởng: 02) trong đó 03 đ/c có trình độ Đại học, Hiệu trưởng: đạt trình độ Cao cấp Lý luận chính trị, 02 Phó Hiệu trưởng đạt trình độ Trung cấp Lý luận chính trị.

Giáo viên: Tổng số 46, có đầy đủ giáo viên để cơ cấu các bộ môn trong đó: 45 đ/c có trình độ ĐH, 01 đ/c có trình độ CĐ.

Năm học	Số GV	GV Giải			Trình độ CM				Trình độ chính trị			
		Cấp Trường	Cấp Quận	Cấp TP	Cao học	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Cử nhân	CC	TC	SC
2012-2013	39	06	00	00	00	27	12	00	00	01	06	00
2013-2014	41	08	04	00	00	29	12	00	00	01	06	00
2014-2015	44	11	04	00	00	33	10	00	00	01	07	00
2015-2016	46	11	00	01	00	45	01	00	00	01	12	00

GV đạt trình độ tiêu chuẩn tỉ lệ 100%.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 00; Đại học: 45; Cao đẳng: 01; Trung cấp: 00.
- Về tổ chức các đoàn thể: Công đoàn gồm có 6 tổ công đoàn với tổng số 59 CĐV; Đoàn TN có 16 Đoàn viên; Đội TN TP Hồ chí Minh có 25 chi đội với tổng số 877 đội viên.
- Về Tổ khối có 06 tổ, trong đó : 05 tổ chuyên môn, 01 tổ HC VP
- Chi bộ đảng: gồm 15 đảng viên, chiếm tỷ lệ 25,4% trên tổng số CB-GV-CNV toàn trường.

3.3.Nhân viên: Tổng số có 10 đ/c gồm các bộ phận : kế toán, Thủ quỹ, Văn thư, Y tế, NV Phục vụ.

3.4.Về đánh giá, xếp loại CC-VC vào cuối năm học 2014-2015:

+ **CBQL: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 3/3. Tỉ lệ: 100%**

+ **Giáo viên:**

- * Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 05/46. Tỉ lệ: 10.9%
- * Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 39/46. Tỉ lệ: 84,8%
- * Hoàn thành nhiệm vụ: 02/46. Tỉ lệ: 4,3%

* Chưa hoàn thành nhiệm vụ: 00/46. Tỷ lệ: 0,0

+ **Công nhân viên:**

* Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 00/10. Tỷ lệ: 0,0%

* Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 10/10. Tỷ lệ: 100%

* Hoàn thành nhiệm vụ: 00/10. Tỷ lệ: 0,0%

+ **Học sinh:** Học sinh các khối lớp là: 947 học sinh với số liệu như sau:

Khối	Số lớp	Học sinh			Số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T. số	Nữ	Dân tộc				
6	6	244	118	12	41	21	/	1
7	5	198	85	20	39	15	/	8
8	9	332	166	44	37	14	/	13
9	5	173	71	12	35	/	/	1
Cộng	25	947	440	88	38	50	/	23

+ **Chất lượng học sinh trong các năm học:**

Năm học	Số HS	Số lớp	Xếp loại học lực (%)				Xếp loại hạnh kiểm (%)			
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB	Yếu
2012-2013	567	19	23.6	45.7	25.6	5.1	0.0	66.5	25.2	7.8
2013-2014	699	22	23.3	36.2	32.5	7.7	0.3	66.2	27.3	6.0
2014-2015	888	25	18.9	35.6	34.7	10	0.8	66.2	23.8	9.9
2015-2016	838	25	18.6	38.4	30	12	1	67.4	23.7	5.3

3.4.1. Cơ sở vật chất: Có đầy đủ phòng học, phòng bộ môn, khu phục vụ học tập, khu văn phòng... theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

Diện tích khuôn viên trường: 3.058,7m². Diện tích bình quân: 3,5 m² /HS.

- Tổng số phòng học: 30. Trong đó phòng học kiên cố: 30.

Diện tích trường	Số lớp học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
3.058,7m ²	25	3	2	1	5	96 m ²	96 m ²

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: ...

+ Phòng học Mỹ thuật: 01.

+ Phòng học TCTA: 01

- + Phòng âm nhạc: 01
- Điều kiện giảng dạy các lớp khác
 - + Phòng Hội trường: 01
 - + Phòng thực hành: 03
 - + Phòng Bộ môn: 01
 - + Phòng dạy Tin học: 01
- Tình trạng phòng học: bàn nhỏ, vừa đủ chỗ ngồi cho học sinh.
- Thiết bị chiếu sáng: đầy đủ. (có 10 đèn/ lớp).
- Thiết bị tạo sự thông thoáng (quạt...): có 6 quạt / lớp.
- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị của trường được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.
- Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.
- Phòng bộ môn: 01 phòng, phòng chức năng: 10 Phòng
- Công trình khác:
 - + Nhà xe giáo viên: 01; nhà xe học sinh: 01.
 - + Công trình vệ sinh: 03 gồm các khu A,B,D (học sinh: 02 (Khu A,D; GV: 02 Khu B,D).

Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3.4.2. Tóm tắt thành tích của nhà trường các năm qua

- Tổ chức cơ sở Đảng luôn đạt “Chi bộ trong sạch vững mạnh”; nhiều năm liên, năm 2016 đạt “Chi bộ trong sạch 5 năm liền”.
- Công đoàn nhà trường đạt “Công đoàn cơ sở vững mạnh”.
- Đội TNTP Hồ Chí Minh tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào, liên tục nhiều năm đạt Liên đội vững mạnh cấp Thành phố, được các cấp tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen.
- Được UBND Quận 3 tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong tuyển sinh lớp 10 các năm học 2013-2014, 2015-2016, 2016-2017.
- Được UBND Quận 3 tặng giấy khen 5 năm liền là Tập thể Lao động Tiên Tiến.
- Được UBND TP tặng bằng khen 5 năm liền là Tập thể lao động Xuất Sắc.
- Liên Đoàn Lao Động Q3 Công nhận Công Đoàn Vững mạnh 5 năm.
- UBND TP tặng cờ thi đua TP năm học 2015-2016
- UBND TP tặng bằng khen năm học 2016-2017.

- Đội TNTP Hồ Chí Minh tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào, liên tục nhiều năm đạt Liên đội vững mạnh cấp Quận, được các cấp tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen.
- Chi Bộ đạt “Trong sạch vững mạnh” 5 năm liền (2011,2012, 2013, 2014, 2015).
- Các thành tích gần nhất trong năm 2016:
 - + 2/15 Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
 - + 13/15 Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ
 - + 05 giáo viên được công nhận GVDG cấp quận.
 - + 07 HS được công nhận học sinh giỏi cấp Thành Phố.
 - + 04 HS đạt giải Hội thi vẽ tranh áo dài và hoa cấp Thành Phố.

3.4.3. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu:

+ Mặt mạnh:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm phong phú.

Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Chất lượng giáo dục đại trà ổn định, kinh nghiệm về công tác quản lý ngày càng phát huy, các nề nếp đã đi vào ổn định. Cảnh quan nhà trường đảm bảo “Xanh - sạch - đẹp- An toàn”.

+ Mặt yếu:

Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

Một số giáo viên tuổi cao khả năng trình độ công nghệ thông tin hạn chế.

Chất lượng học sinh: chưa thật đồng đều; tỷ lệ học sinh đạt lực học giỏi thấp. Thành tích học sinh giỏi chưa ổn định; Kết quả tuyển sinh đầu cấp không ổn định do tình ytrạng phụ huynh không nhập học đúng tuyển.

Khu vực gần trường có nhiều quán điện tử thu hút các em sau giờ học. Một số Phụ huynh thuộc diện lao động nghèo thu nhập thấp, chưa dành nhiều thời gian phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em ngoài giờ học.

3.5. Môi trường bên ngoài (*Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục, ...*)

Trường THCS Kiến Thiết thuộc địa bàn dân cư Phường 5, nằm trong khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Đình Chiểu và đường Võ Văn Tần. Một số dân cư ở đây có trình độ dân trí cao, chăm sóc con em học tập và hỗ trợ các hoạt động của nhà trường khá tốt. Tuy nhiên, trường cũng gặp phải những hạn chế và khó khăn nhất định từ một bộ phận không nhỏ thuộc diện gia đình có thu nhập thấp hoặc trình độ quan tâm việc học tập của con em còn hạn chế.

Trong việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Ngành giao phó: nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, song song với chú ý bồi dưỡng – đào tạo học sinh giỏi, đẩy mạnh ứng dụng CNTT và giáo dục dạy nghề - hướng nghiệp ... Đổi mới vận dụng sáng tạo trong công tác quản lý, đổi mới phương pháp giáo dục trong giảng dạy, Lãnh đạo và tập thể nhà trường nhận thấy các thói cơ và thách thức đan xen nhau:

Phân tích cơ hội, thách thức

+ Cơ hội:

Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục.

Trường luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền địa phương.

Được Phòng GD&ĐT Quận 3 quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

Sự hiểu biết về nhu cầu chất lượng giáo dục đòi hỏi từ phụ huynh học sinh và học sinh ngày càng cao, đồng thời với sự quan tâm của phụ huynh đối với việc học tập của con em ngày càng tích cực – hiệu quả đã góp phần không nhỏ cho sự nghiệp phát triển của nhà trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh.

Các tổ chức đoàn thể xã hội và cá nhân đã tham gia đóng góp tích cực vào công tác huy động các nguồn lực phát triển nhà trường bảo đảm – hiệu quả hơn. Đặc biệt trong những năm gần đây đã góp phần từng bước xây dựng nhà trường tiên tiến – hiện đại.

+ Thách thức:

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đó là đào tạo nguồn nhân lực có tài và có đức cho Quận 3 nói riêng, cho đất nước nói chung.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, phải đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới giáo dục. Sự bứt phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục của các trường trong khu vực đang từng bước khẳng định thương hiệu của trường mình.

Yêu cầu ngày càng cao đối với đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên về ứng dụng CNTT, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ... Cơ sở vật chất, kỹ thuật và thể chế nào để nâng cao đời sống của cán bộ giáo viên giúp họ yên tâm công tác, toàn tâm toàn ý phục vụ ngành giáo dục.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật của nhà trường chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy học và giáo dục theo yêu cầu đổi mới

Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế còn hạn chế; nhiều gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em. Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục. Làm thế nào để đảm bảo an ninh xã hội, ngăn chặn tệ nạn xâm nhập học đường là việc làm hết sức khó khăn.

+ Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tập trung các giải pháp giữ vững số lượng học sinh trong nhà trường, hạn chế học sinh bỏ học, bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng chất lượng học tập của học sinh yếu kém; giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đủ năng lực, tâm huyết thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của nhà trường trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý phù hợp, thiết thực theo hướng tiếp cận công nghệ mới để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng văn hoá Nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây mới các công trình, phòng học, tăng cường trang thiết bị dạy học.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút nguồn lực tinh thần, vật chất từ các đơn vị, cá nhân, các tổ chức, đoàn thể ... cha mẹ học sinh và nhân dân trong và ngoài địa bàn phường 5 Quận 3.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CƠ BẢN VÀ TẦM NHÌN

1. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, chất lượng cao, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đầy đủ và hiện đại để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập và phát triển toàn diện.

2. Các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| - Tinh thần trách nhiệm | - Tinh thần đoàn kết; |
| - Tinh thần hợp tác | - Tinh thần cầu tiến; |
| - Tính trung thực | - Tính sáng tạo; |
| - Lòng tự trọng | - Lòng nhân ái. |

3. Tầm nhìn

Mô hình nhà trường đến năm 2025 là trường có chất lượng giáo dục toàn diện, có cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đầy đủ và hiện đại.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại, và xu thế phát triển của địa phương, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp

hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

- **Mục tiêu ngắn hạn:** Đến năm 2018, trường THCS Kiến Thiết giữ vững chất lượng giáo dục, các tiêu chí cơ sở vật chất - kỹ thuật trang thiết bị dạy học và CNTT được tăng cường, đáp ứng nhu cầu dạy- học; được Đoàn đánh giá ngoài đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường đạt cấp độ 1.

- **Mục tiêu trung hạn:** Đến năm 2020, nhà trường cải tạo mới các phòng học, các phòng chức năng và nâng cấp sân trường; chuẩn bị các điều kiện xây dựng trường đạt chất lượng giáo dục Tiên tiến.

- **Mục tiêu dài hạn:** Đến năm 2025, nhà trường đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của địa phương, của thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cải tạo và nâng cấp khu phòng hiệu bộ, gồm 01 phòng Hội đồng, 03 phòng chuyên môn, 01 phòng truyền thống, 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng và 05 phòng chức năng khác.

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đầy đủ, hiện đại.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

***Cán bộ quản lý:**

Hoàn thành đào tạo Cao cấp lý luận chính trị; đến 2020 được bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý.

***Giáo viên:**

- Đến 2020, 100% đạt chuẩn trình độ Tin học, sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong dạy học và công tác, có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

- Đến 2025, 100% giáo viên tốt nghiệp Đại học, nâng tỷ lệ giáo viên theo học đào tạo sau Đại học, có kỹ năng ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

***Nhân viên:** Đạt chuẩn đào tạo từ Cao đẳng trở lên; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

2.2. Học sinh

***Học lực:**

- Trên 80% học lực khá, giỏi (học lực giỏi 30% trở lên).

- Hạn chế tỷ lệ học sinh học lực yếu < 2% ; không có học sinh kém.

- Tốt nghiệp THCS đạt 100%.

- Duy trì và nâng cao chất lượng học sinh giỏi các cấp.

***Hạnh kiểm, tố chất thể lực và kỹ năng sống:**

- Hạnh kiểm khá, tốt: 95% trở lên, trong đó hạnh kiểm xếp loại tốt chiếm 75,0%.
- Học sinh có kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp văn hóa, tự nguyện tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
- 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD&ĐT.

3. Phương châm hành động

**“CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÀ UY TÍN, LÀ DANH DỰ CỦA NHÀ TRƯỜNG
- QUYẾT TÂM - VƯỢT KHÓ - VỮNG VÀNG - VƯƠN LÊN”.**

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CB, GV, NV về nội dung kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường, nâng cao nhận thức và hành động của tập thể, tập trung xây dựng và phát huy truyền thống đoàn kết, phát huy tiềm lực của tập thể để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2021 và tầm nhìn đến năm 2025.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường, xây dựng ý thức thực hiện và tôn vinh sự thể hiện các giá trị cơ bản để thực hiện sứ mệnh của nhà trường.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với địa phương, gia đình và xã hội, với các cơ quan, đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể và nhân dân.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, các tổ công tác, các đoàn thể phối hợp thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy nhà trường, bố trí, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của mỗi CB, GV, NV phù hợp với hoàn cảnh, tạo điều kiện để CB, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ bộ môn, tổ văn phòng, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Phát huy tốt vai trò của các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục của đơn vị dưới sự lãnh đạo thống nhất của chi bộ.

2.2. Thể chế và chính sách:

- Thực hiện cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân tăng cường hợp tác với bên ngoài;

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường, đảm bảo sự thống nhất.

2.3. Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản,

có phong cách mẫu mực sư phạm; đoàn kết, tâm huyết với nghề, có ý thức trách nhiệm xây dựng nhà trường phát triển.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên trẻ, có phẩm chất tốt và tài năng bổ trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, bồi dưỡng về chuyên môn - nghiệp vụ dạy học và quản lý bằng các hình thức tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, khuyến khích và tạo điều kiện để CB, GV, NV học tập nâng cao trình độ chuẩn đại học và sau đại học.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của CB, GV, NV theo chuẩn nghề nghiệp, đề nghị công nhận, khen thưởng đúng thành tích.

- Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý từ trường đến tổ, chọn cử, bổ nhiệm và đề bạt bổ nhiệm, định hướng quy hoạch cán bộ có tính kế thừa và lâu dài.

- Không ngừng cải thiện môi trường làm việc thân thiện, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết và hợp tác, chia sẻ khó khăn.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thân thiện, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh đúng chuẩn. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, rèn cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Tập trung huy động và duy trì số lượng, hạn chế bỏ học, yếu kém và lưu ban; định hướng và bồi dưỡng cho học sinh phương pháp học tập tích cực có sự hỗ trợ của phương tiện CNTT.

- Chuẩn bị lực lượng, điều kiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp theo nội dung đổi mới.

2.5. Tăng cường cơ sở vật chất

- Tăng cường cơ sở vật chất-kỹ thuật, trang thiết bị, ĐDDH và ngày càng hoàn thiện các phòng bộ môn phục vụ học tập và thực hành, thí nghiệm, nâng cấp và ngày càng hoàn thiện sân bãi TDTT, khu vui chơi, các phương tiện truyền thông.

- Tiếp tục trang bị bổ sung phương tiện, trang thiết bị công nghệ thông tin hàng năm đủ điều kiện mở rộng ứng dụng đáp ứng yêu cầu; phát huy hiệu quả sử dụng mail công vụ.

- Kiến nghị tiếp tục đầu tư dự án sửa chữa và nâng cấp các phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và nâng cấp mặt bằng sân trường.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng chức năng hiện có của trường phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập. Đầu tư và ứng dụng hệ thống dạy học tương tác (activboard) nhằm đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá một cách hiệu quả, chất lượng theo hướng hiện đại

- Xây dựng cổng thông tin điện tử “Trường học kết nối”, phòng học liệu mở “open software” được nối kết qua website của Sở , Phòng GD-ĐT và trường để GV, HS truy cập thông tin, tài liệu dạy – học (E-book) trong trường và các trung tâm tài liệu trong phạm vi TP.HCM và cả nước. Xây dựng thư viện đề kiểm tra và GADT để GV tham khảo đầu tư tốt cho công tác. Khuyến khích CB–GV trang bị máy tính cá nhân (laptop) và sử dụng trong giảng dạy để vừa tiết kiệm thời gian vừa dễ dàng trong việc cập nhật thông tin phục vụ cho giảng dạy.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan và Internet.

- Đảm bảo cảnh quan nhà trường “Xanh - sạch - đẹp”.

2.6. Xây dựng các mối quan hệ của nhà trường

- Đảm bảo quan hệ phân cấp với các cấp quản lý, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí...

- Khuyến khích giáo viên tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

2.7. Kế hoạch - tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng nguồn ngân sách, nguồn thu học phí phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ từng năm học; thực hiện tốt phương án chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, thu hút ngoại lực.

- Thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh sử dụng có hiệu quả nguồn Kinh phí Hoạt động Ban đại diện và các nguồn vận động hỗ trợ các hoạt động giáo dục và xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất.

- Thu hút và sử dụng đúng mục đích các nguồn lực từ xã hội hóa giáo dục.

2.8. Tuyên truyền và quảng bá về nhà trường

- Nâng cao chất lượng thông tin website của trường để quảng bá trên mạng. Cung cấp thông tin về hoạt động giáo dục của trường, gửi bài trên Website của Phòng GD&ĐT, viết bài gửi bản tin Đảng ủy Phường; khuyến khích giáo viên tham gia các hoạt động của ngành, các Hội thi cấp thành phố, cấp tỉnh, hoạt động xã hội, cộng đồng.

- Xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường, văn hóa nhà trường, quảng bá hình ảnh nhà trường bằng nhiều hình thức, phương tiện và lực lượng tham gia; ghi nhận sự thành đạt của từng thế hệ học sinh sau khi học hết bậc THCS, học lên hoặc vào đời lập nghiệp; Từng bước tổ chức Ngày hội trường dành cho cựu học sinh, quảng bá về truyền thống nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2016-2021, tầm nhìn 2025 đến toàn thể CB, GV, NV nhà trường, báo cáo, trình Phòng GD&ĐT phê duyệt, tham mưu Đảng ủy Phường 5, UBND Quận 3, thông tin đến các tổ chức, đoàn thể địa phương, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và quan tâm của xã hội, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch từng năm học theo lộ trình Kế hoạch chiến lược phát triển.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ, đứng đầu các đoàn thể. Hàng năm có thể bổ sung thành viên nếu có thay đổi về nhân sự.

3. Ban chỉ đạo bố trí phân công trách nhiệm thực hiện kế hoạch chiến lược, điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch từng năm học bám sát nhiệm vụ năm học và mục tiêu, lộ trình thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường đã xây dựng.

VI. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược; Thành lập Ban chỉ đạo triển khai và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện định kỳ hàng năm theo lộ trình; quản lý và xây dựng, phát huy các nguồn lực thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu có liên quan đến nhiều đơn vị, tổ chức.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể; phân công nhiệm vụ và kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục của giáo viên; đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; khắc phục những biến động về chất lượng giáo dục.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn và tổ trưởng văn phòng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ từng năm học bám sát kế hoạch nhà trường năm học và Kế hoạch chiến lược phát triển; kiểm tra đánh giá việc thực

hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Dự báo khả năng và đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển.

- Triển khai thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, nâng cao năng lực giảng dạy bộ môn và giáo dục học sinh.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát triển và quảng bá về trường mình.

5. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể từng năm học, thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của đoàn thể mình thực hiện đạt mục tiêu và thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trong kế hoạch chiến lược; góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

6. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường, khắc phục khó khăn để vươn lên học tốt, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng sống để hoà nhập tốt với cuộc sống.

7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tham gia góp ý việc triển khai thực hiện Kế hoạch; cộng tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục, xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất và vận động xã hội hóa giáo dục; cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, quan tâm chăm sóc và tạo điều kiện tốt để con em học tập, được rèn luyện ở trường học và có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Kiến Thiết giai đoạn 2016 - 2021 và tầm nhìn đến năm 2025. Nhà trường căn cứ lộ trình sẽ từng bước cụ thể hóa thành chương trình, hành động sát với thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của Ngành nhằm thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đề ra góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hòa nhập quốc tế”./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Q3;
- PHT, TTCM, TTVP;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ngọc

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 3